

Số: /BC-TNN

Hà Nội, ngày tháng 4 năm 2026

## BÁO CÁO

### Hiện trạng nguồn nước, đánh giá trạng thái nguồn nước và tình hình thực hiện Kịch bản nguồn nước trên lưu vực sông Mã mùa cạn năm 2026 (Báo cáo định kỳ: tháng 3 năm 2026)

Kính gửi: Bộ Nông nghiệp và Môi trường

Thực hiện nhiệm vụ Bộ giao tại Quyết định số 237/QĐ-BNNMT ngày 20 tháng 01 năm 2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố Kịch bản nguồn nước trên lưu vực sông Mã mùa cạn năm 2026, Cục Quản lý tài nguyên nước kính báo cáo Bộ về hiện trạng nguồn nước, đánh giá trạng thái nguồn nước và tình hình thực hiện Kịch bản nguồn nước đã công bố **đến ngày 31/3/2026**, cụ thể như sau:

#### 1. Hiện trạng, diễn biến nguồn nước

Qua kết quả theo dõi tình hình diễn biến nguồn nước, tình hình khai thác, sử dụng nước trên lưu vực sông (LVS), nội dung trao đổi thông tin với các cơ quan quản lý tại địa phương, các đơn vị quản lý, vận hành công trình khai thác nước của Cục Quản lý tài nguyên nước và kết quả đánh giá tình hình khí tượng thủy văn tháng 01,02 và 3/2026 của Cục Khí tượng Thủy văn<sup>1</sup> cho thấy nội dung nhận định về xu thế diễn biến lượng mưa, dòng chảy, lượng nước tích trữ trong các hồ chứa lớn, quan trọng, mực nước trong các tầng chứa nước được công bố trong Kịch bản nguồn nước (KBNN) cơ bản phù hợp với tình hình thực tế. **Nguồn nước trên LVS Mã trong những tháng đầu mùa cạn năm 2026 duy trì ở “Trạng thái bình thường”, cơ bản phù hợp và có xu thế tốt hơn so với KBNN đã công bố.** Cụ thể như sau:

##### a) Diễn biến lượng mưa

Tháng 01/2026, hai đợt không khí lạnh ngày 05/01 và ngày 21/01 đã gây ra 02 đợt rét đậm, rét hại diện rộng (đợt 1: từ ngày 06-10/01, đợt 2: từ ngày 22-25/01/2026) tại các tỉnh Bắc Bộ, Thanh Hóa và Nghệ An. Hệ thống thời tiết này đã gây ra 03 đợt mưa (đợt 1: từ ngày 02-06/01, đợt 2: từ ngày 21-22/01 và đợt 3: từ ngày 24-25/01), tập trung tại khu vực Bắc Bộ.

Tháng 02/2026, đợt không khí lạnh ngày 08/02 đã gây ra rét đậm, rét hại diện rộng ngày 09/02 tại các tỉnh Bắc Bộ, Thanh Hóa. Hệ thống thời tiết này đã

<sup>1</sup> Các bản tin dự báo khí hậu thời hạn tháng trên phạm vi toàn quốc số KH1T-04/12h00/DBQG-DBKH ngày 01/02/2026; số KH1T-07/12h00/DBQG-DBKH ngày 01/3/2026; số KH1T-10/12h00/DBQG-DBKH ngày 01/4/2026 của Trung tâm Dự báo Khí tượng thủy văn Quốc gia, Cục Khí tượng Thủy văn.

gây ra 02 đợt nhỏ mưa phùn (đợt 1: từ ngày 07-13/02, đợt 2: từ ngày 19-26/02), trong đó có ngày 08/02 và 23/02 cục bộ có mưa vừa, mưa to, tập trung tại khu vực Bắc Bộ. Khu vực các tỉnh từ Thanh Hóa đến Đà Nẵng và duyên hải Trung Bộ có 04 đợt mưa (đợt 1: từ ngày 01-03/02; đợt 2: từ ngày 08-09/02; đợt 3: từ ngày 17-20/02 và đợt 4: từ ngày 22-26/02).

Tháng 3/2026, tại khu vực Bắc Bộ xảy ra 05 đợt mưa (đợt 1: từ ngày 03-04/3, đợt 2: từ ngày 08-09/3, đợt 3: từ ngày 15-16/3, đợt 4: từ ngày 22-23/3 và đợt 5: từ ngày 29-30/3), trong đó có ngày 03/3, ngày 09/3, 22/3 và 29-30/3 cục bộ có mưa vừa, mưa to. Các tỉnh từ Thanh Hóa đến Huế xảy ra 02 đợt mưa từ ngày 03-07/3 và 09-16/3.

Tổng lượng mưa (TLM): tháng 01/2026 trong khu vực phổ biến ở mức xấp xỉ đến thấp hơn so với TBNN từ 10-30mm; tháng 02/2026, TLM trên cả nước phổ biến ở mức xấp xỉ và cao hơn so với TBNN từ 10-50mm; tháng 3/2026, TLM tại khu vực Bắc Bộ, các tỉnh từ Thanh Hóa-Hà Tĩnh, phổ biến thấp hơn từ 10-40mm so với TBNN cùng thời kỳ, tuy nhiên cục bộ có nơi cao hơn TBNN.

***Như vậy, diễn biến lượng mưa cơ bản phù hợp với dự báo xu thế biến đổi lượng mưa trong KBNN đã công bố.***

b) Diễn biến dòng chảy

Trong tháng 01/2026, dòng chảy đến các hồ chứa lớn trên lưu vực ***phổ biến cao hơn so với TBTK cùng thời kỳ***. Cụ thể, so với TBTK dòng chảy trên sông Mã (hồ Trung Sơn) cao hơn khoảng 15,7% và trên sông Chu (hồ Hòa Na) cao hơn khoảng 36,7%; tháng 02/2026, dòng chảy duy trì ở mức ***cao hơn TBTK***. Cụ thể, so với TBTK dòng chảy trên sông Mã (hồ Trung Sơn) cao hơn khoảng 34,7% và trên sông Chu (hồ Hòa Na) cao hơn khoảng 38,5%; tháng 3/2026, dòng chảy vẫn duy trì ở mức ***cao hơn TBTK***. Cụ thể, so với TBTK dòng chảy trên sông Mã (hồ Trung Sơn) cao hơn khoảng 55,2% và trên sông Chu (hồ Hòa Na) cao hơn khoảng 45,3%.

***Nhìn chung, lượng dòng chảy trong các tháng 01, 02 và 3/2026 có xu hướng tốt hơn so với KBNN đã công bố.***

*(Diễn biến dòng chảy đến các hồ chứa lớn, quan trọng chi tiết trong Phụ lục 1)*

c) Diễn biến lượng nước trữ trong các hồ chứa lớn, quan trọng và các hồ chứa khác có dung tích từ 01 triệu m<sup>3</sup> trở lên

- Diễn biến lượng nước trữ trong 03 hồ chứa lớn<sup>2</sup> trong tháng 01, 02, 03/2026 cơ bản phù hợp với nhận định xu thế diễn biến dung tích trữ các hồ, ***đều đảm bảo cấp nước bình thường như trong KBNN đã công bố***. Tổng lượng nước tích trữ trong 03 hồ chứa lớn ***tính đến ngày 31/3/2026 khoảng 1.485 triệu m<sup>3</sup> (xấp xỉ so với tổng lượng nước trữ các hồ đã được nhận định trong KBNN)***.

<sup>2</sup>Hồ Cửa Đạt, Hòa Na.

(Diễn biến tổng dung tích trữ 03 hồ chứa lớn chi tiết trong Phụ lục 2 kèm)

- Diễn biến tổng lượng trữ các hồ chứa thủy lợi có dung tích từ **01 triệu m<sup>3</sup> trở lên** trên LVS Mã (thuộc lãnh thổ Việt Nam): tính đến ngày **31/3/2026**, tổng dung tích trữ của các hồ, cụm hồ khoảng **32,35 triệu m<sup>3</sup>** đạt khoảng **49%** so với dung tích toàn bộ (Cụ thể tại các tiểu vùng: LVS Bưởi khoảng 18,92 triệu m<sup>3</sup>; Trung sông Mã khoảng 6,52 triệu m<sup>3</sup>; Thượng sông Mã khoảng 0,72 triệu m<sup>3</sup>; Nam sông Mã - Bắc sông Chu khoảng 2,99 triệu m<sup>3</sup>; LVS Âm khoảng 0,22 triệu m<sup>3</sup> và Bắc Sông Mã khoảng 2,97 triệu m<sup>3</sup>).

d) Diễn biến mực nước trong các tầng chứa nước (TCN)

Trong tháng 3/2026 nguồn nước dưới đất ở **trạng thái ổn định, cơ bản phù hợp với KBNN**, đảm bảo khả năng cấp nước cho các công trình khai thác NĐĐ. Tại khu vực đồng bằng Nam sông Chu, Bắc sông Mã, Nam sông Mã - Bắc sông Chu, LVS Âm, mực nước dưới đất tại các lỗ khoan quan trắc thuộc mạng quan trắc Quốc gia tài nguyên nước trong TCN qh trung bình khoảng **3,51m** (so với cùng kỳ năm 2025 dâng hạ tùy vị trí, biên độ dâng khoảng 0,05m, biên độ hạ dao động từ 0,1 đến 0,99m trung bình 0,41m). Mực nước trong TCN qp trung bình khoảng **3,91m** (so với cùng kỳ năm 2025 dâng hạ tùy vị trí, biên độ dâng dao động từ 0,02 đến 1,6m, trung bình 0,52m, biên độ hạ dao động từ 0,02m đến 1,8m, trung bình 0,91m).

(Diễn biến mực nước trung bình TCN qh, qp trong Phụ lục 3)

đ) Diễn biến hạn hán, thiếu nước

KBNN trên LVS Mã đã cảnh báo 05 vùng, tiểu vùng; 20 xã, phường trong phạm vi 4 tỉnh có nguy cơ xảy ra tình trạng hạn hán, thiếu nước cục bộ làm cơ sở để các ngành có khai thác, sử dụng nước (như: trồng trọt, thủy sản, thủy điện, cấp nước sinh hoạt,...) và các địa phương chủ động được cơ cấu mùa vụ, cây trồng,... chủ động ứng phó với hạn mặn từ sớm, từ xa, hạn chế được các thiệt hại và góp phần bảo đảm an ninh nguồn nước, an ninh lương thực, an ninh năng lượng, các nhu cầu thiết yếu khác của người dân.

Theo KBNN đã nhận định bên cạnh nguyên nhân thiếu hụt lượng mưa (dự báo chủ yếu xảy ra vào tháng 4-6), thiếu hụt lượng dòng chảy còn do năng lực lấy nước của các công trình và số lượng của các công trình khai thác, công trình, hệ thống công trình thủy lợi còn thiếu, chưa đồng bộ dẫn đến nguy cơ thiếu nước cục bộ trên một số tiểu vùng.

Qua theo dõi, giám sát, thấy rằng: trên toàn bộ phạm vi LVS Mã từ đầu mùa cạn đến nay **chưa xuất hiện vùng có nguy cơ thiếu nước cục bộ**. Nguồn nước cơ bản đang ở **“Trạng thái bình thường”**, dòng chảy trên các sông chính và lượng trữ các hồ chứa thủy lợi có dung tích từ 01 triệu trở lên vẫn đảm bảo phục vụ cho các nhu cầu khai thác, sử dụng nước của người dân và các hoạt

động sản xuất. *Như vậy, có thể thấy tình hình thiếu nước cơ bản phù hợp với dự báo trong KBNN đã công bố.*

## **2. Nhận định trạng thái nguồn nước trong các tháng tiếp theo**

Căn cứ hiện trạng nguồn nước và nhận định khí tượng, thủy văn trong các tháng tới, hiện trạng ENSO duy trì trong trạng thái trung tính với xác suất từ 35-45% và gia tăng xác suất chuyển sang trạng thái El Nino lên mức 55-65%<sup>3</sup>, *có thể nhận định trạng thái nguồn nước trên LVS Mã trong tháng tiếp theo trong mùa cạn năm 2026 tiếp tục duy trì ở “Trạng thái bình thường” như KBNN đã công bố.*

Tuy nhiên, về dài hạn, nhận định khí tượng, thủy văn hệ thống ENSO đang chuyển pha từ trạng thái La Nina sang trung tính và *có khả năng cao chuyển sang El Nino trong khoảng thời gian từ tháng 6-8/2026 với xác suất 80-90%*, sau đó tiếp tục phát triển và có khả năng đạt cường độ từ trung bình đến mạnh vào cuối năm 2026, trong đó có khả năng xuất hiện El Nino rất mạnh với xác suất 20-25% trong tháng 10-12/2026 và có thể kéo dài sang năm 2027<sup>4</sup>.

Dự báo TLM: khu vực Bắc Bộ trong tháng 4/2026 phổ biến từ 70-100mm, tháng 5/2026 phổ biến từ 170-250mm, tháng 6/2026 phổ biến từ 200-400mm; khu vực Thanh Hóa - Huế trong tháng 4/2026 phổ biến từ 60-90mm, tháng 5/2026 phổ biến từ 140-200mm, tháng 6/2026 phổ biến từ 100-200mm.

Tuy nhiên, theo dự báo<sup>5</sup> từ nay đến cuối tháng 4/2026, mực nước thượng lưu các sông trong khu vực biến đổi chậm. Lưu lượng dòng chảy từ tháng 4-6/2026 trên các sông ở Thanh Hóa thấp hơn TBNN cùng kỳ từ 10-18%.

## **3. Tình hình triển khai KBNN của các Bộ, ngành và địa phương**

Về việc đăng tải KBNN trên cổng thông tin điện tử: đến nay, đã có **04/05** UBND các tỉnh đã đăng tải KBNN trên cổng thông tin điện tử của địa phương (gồm: Điện Biên, Thanh Hoá, Sơn La, Phú Thọ).

Về việc ban hành Kế hoạch khai thác, sử dụng nước: đến nay, đã có **04/05** tỉnh, thành phố ban hành kế hoạch khai thác, sử dụng nước (gồm: Điện Biên, Thanh Hoá, Sơn La, Phú Thọ).

## **4. Kiến nghị**

Trên đây là kết quả theo dõi hiện trạng nguồn nước, đánh giá trạng thái nguồn nước và tình hình thực hiện KBNN trên lưu vực sông Mã đến ngày

<sup>3</sup> Các bản tin dự báo khí hậu thời hạn tháng trên phạm vi toàn quốc số KH1T-04/12h00/DBQG-DBKH ngày 01/02/2026; số KH1T-07/12h00/DBQG-DBKH ngày 01/3/2026; số KHHM-03/15h00/DBQG ngày 15/3/2026; số KH1T-10/12h00/DBQG-DBKH ngày 01/4/2026; số KHHM-04/15h00/DBQG ngày 15/4/2026 của Trung tâm Dự báo Khí tượng thủy văn Quốc gia, Cục Khí tượng Thủy văn.

<sup>4</sup> Văn bản số 3764/BNNMT-KTTV ngày 17/4/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

<sup>5</sup> Bản tin dự báo, cảnh báo thủy văn thời hạn mùa trên phạm vi toàn quốc số TVHM-03/15h00/DBQG ngày 15/3/2026 của Trung tâm Dự báo Khí tượng thủy văn Quốc gia, Cục Khí tượng Thủy văn.

31/3/2026 và nhận định trạng thái nguồn nước thời gian tiếp theo của mùa cạn năm 2026.

Hiện trạng tích trữ nước của các hồ chứa lớn trên LVS Mã đáp ứng nhu cầu sử dụng nước trong các tháng còn lại, dự báo trạng thái nguồn nước trong thời gian tới về cơ bản phù hợp với KBNN được công bố và có thể đáp ứng được các nhu cầu cho sinh hoạt, sản xuất theo kế hoạch. Tuy nhiên, theo nhận định trong các tháng tới cho thấy hệ thống ENSO đang chuyển pha từ trạng thái La Nina sang trung tính và ***có khả năng cao chuyển sang El Nino trong khoảng thời gian từ tháng 6-8/2026 với xác suất 80-90%***, sau đó tiếp tục phát triển và có khả năng đạt cường độ từ trung bình đến mạnh vào cuối năm 2026, trong đó có khả năng xuất hiện El Nino rất mạnh với xác suất 20-25% trong tháng 10-12/2026 và có thể kéo dài sang năm 2027 và tình hình thiếu hụt nhiên liệu than, khí LNG như hiện nay ảnh hưởng đến an ninh năng lượng. Trên LVS Mã nhu cầu cấp nước khu vực hạ du phụ thuộc rất lớn vào chế độ vận hành của các hồ chứa thượng lưu, tuy nhiên giai đoạn từ giữa tháng 4 đến đầu tháng 5 là giai đoạn chuyển tiếp mùa vụ nên có thể xem xét điều chỉnh giảm lưu lượng xả theo quy định để dự phòng năng lượng cho hệ thống điện.

Đồng thời đảm bảo sự chủ động, sẵn sàng ứng phó với những điều kiện thời tiết bất thường có thể xảy ra, hạn chế ảnh hưởng, thiếu hụt nguồn nước cho các nhu cầu nước hạ du vụ Hè Thu và hỗ trợ bổ sung nguồn điện từ thủy điện trong giai đoạn nắng nóng cao điểm, Cục Quản lý tài nguyên nước kiến nghị Lãnh đạo Bộ:

1. Từ nay đến hết ngày 15/5/2026, trường hợp các hồ chứa thủy điện thuộc Quy trình vận hành liên hồ chứa trên lưu vực sông Mã được Thủ tướng Chính phủ cho phép điều chỉnh vận hành linh hoạt, giao Cục Quản lý tài nguyên nước thực hiện giám sát việc vận hành linh hoạt các hồ.

Khi việc điều chỉnh các hồ có nguy cơ ảnh hưởng lớn đến nhu cầu sử dụng nước hạ du, Cục Quản lý tài nguyên nước chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan báo cáo Bộ xem xét, quyết định việc điều chỉnh cụ thể chế độ vận hành các hồ.

2. Sau ngày 15/5/2026, trường hợp được Thủ tướng Chính phủ đồng ý giao Bộ Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với Bộ Công thương, các địa phương quyết định việc điều chỉnh vận hành linh hoạt các hồ chứa trong Quy trình vận hành liên hồ chứa trên các lưu vực sông, giao Cục Quản lý tài nguyên nước chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng dự thảo phương án vận hành linh hoạt các hồ (nếu cần thiết) trình Bộ xem xét, quyết định.

3. Chỉ đạo Cục Khí tượng thủy văn thường xuyên theo dõi, cập nhập diễn biến El Nino. Trong trường hợp có diễn biến bất thường về khí tượng, thủy văn,

nguồn nước, giao Cục Quản lý tài nguyên nước chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tính toán, cập nhật KBNN để trình Bộ xem xét, quyết định.

4. Xem xét, chỉ đạo các đơn vị liên quan trực thuộc Bộ thường xuyên theo dõi diễn biến KBNN và thực hiện trách nhiệm được quy định tại Điều 2 của Quyết định số 237/QĐ-BNNMT và các nhiệm vụ cụ thể được giao tại Mục V của KBNN; rà soát, điều chỉnh chế độ vận hành của các hồ chứa thủy lợi, hệ thống công trình thủy lợi để hỗ trợ cấp nước cho các khu vực ảnh hưởng bởi phương án điều chỉnh vận hành (nếu có).

5. Chỉ đạo Vụ Kế hoạch - Tài chính sớm trình phê duyệt nội dung, dự toán các nhiệm vụ đã được Cục trình Bộ nhưng đến nay chưa được Bộ phê duyệt, gồm: (i) Dự án Đầu tư công mở mới giai đoạn 2026 - 2030 “Xây dựng, vận hành hệ thống thông tin, mô hình số để hỗ trợ ra quyết định điều hòa phân bổ nguồn nước và theo dõi, giám sát việc phối hợp vận hành liên hồ chứa theo thời gian thực trên các lưu vực sông lớn của Việt Nam”<sup>6</sup>; (ii) Nhiệm vụ đặc thù hằng năm “Cập nhật và công bố kịch bản nguồn nước trên lưu vực sông đã lập quy hoạch tổng hợp lưu vực sông liên tỉnh”<sup>7</sup>. Đây là các nội dung quan trọng, là công cụ để có thể xây dựng được các phương án điều hòa phân phối tài nguyên nước trên các lưu vực sông, nhất là trong trường hợp xảy ra hạn hán, thiếu nước.

Cục Quản lý tài nguyên nước kính báo cáo Bộ./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thứ trưởng Nguyễn Hoàng Hiệp (để báo cáo);
- Cục trưởng (để báo cáo);
- Các Cục: KTTV, QL&XDCTTL, TT&BVTV, CN&TY, CDS;
- Các Viện: KHKT TV, MT&Biển, KHTLVN;
- Trung tâm QHĐTNNQG;
- Các đơn vị thuộc Cục (để thực hiện);
- Lưu: VT, VP, BTB, HTPT.

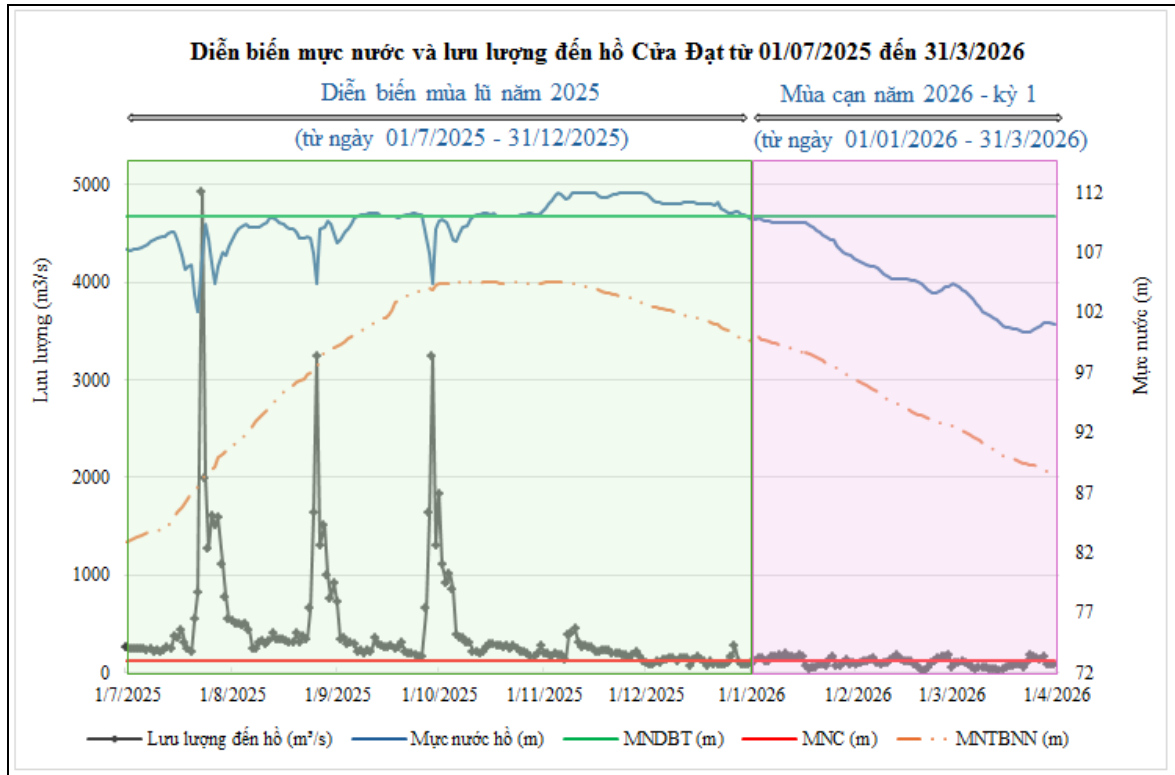
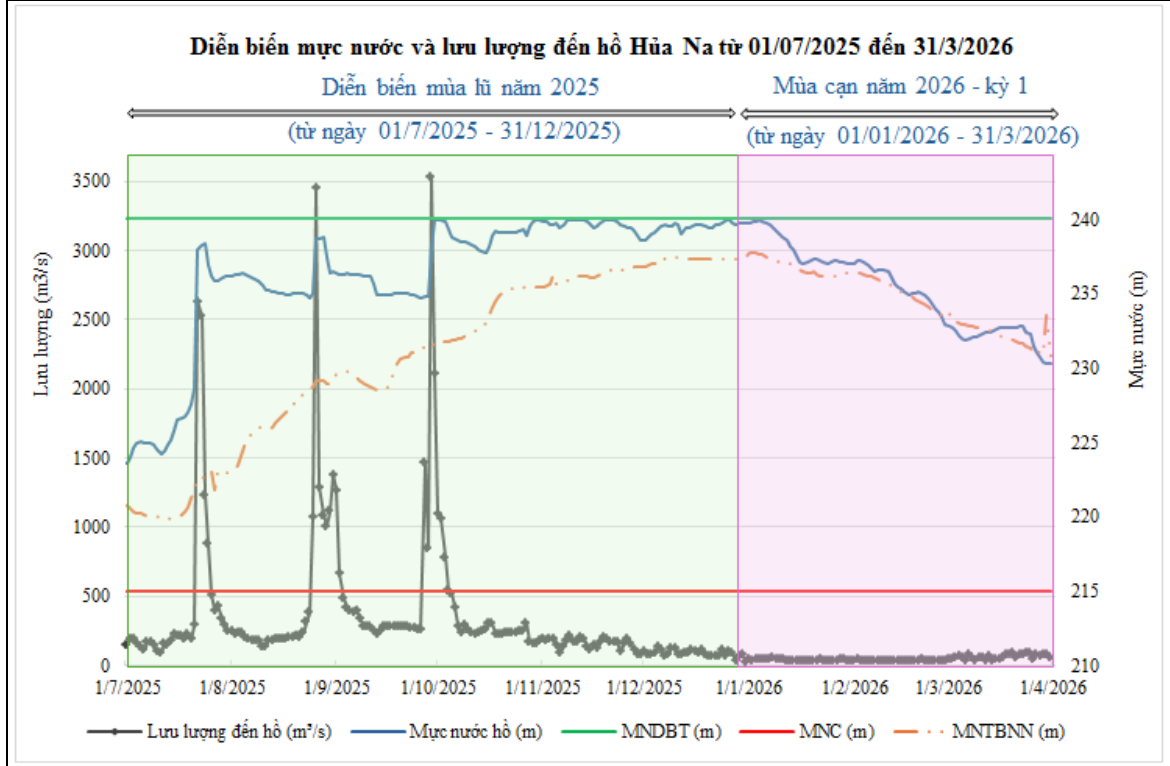
**KT. CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

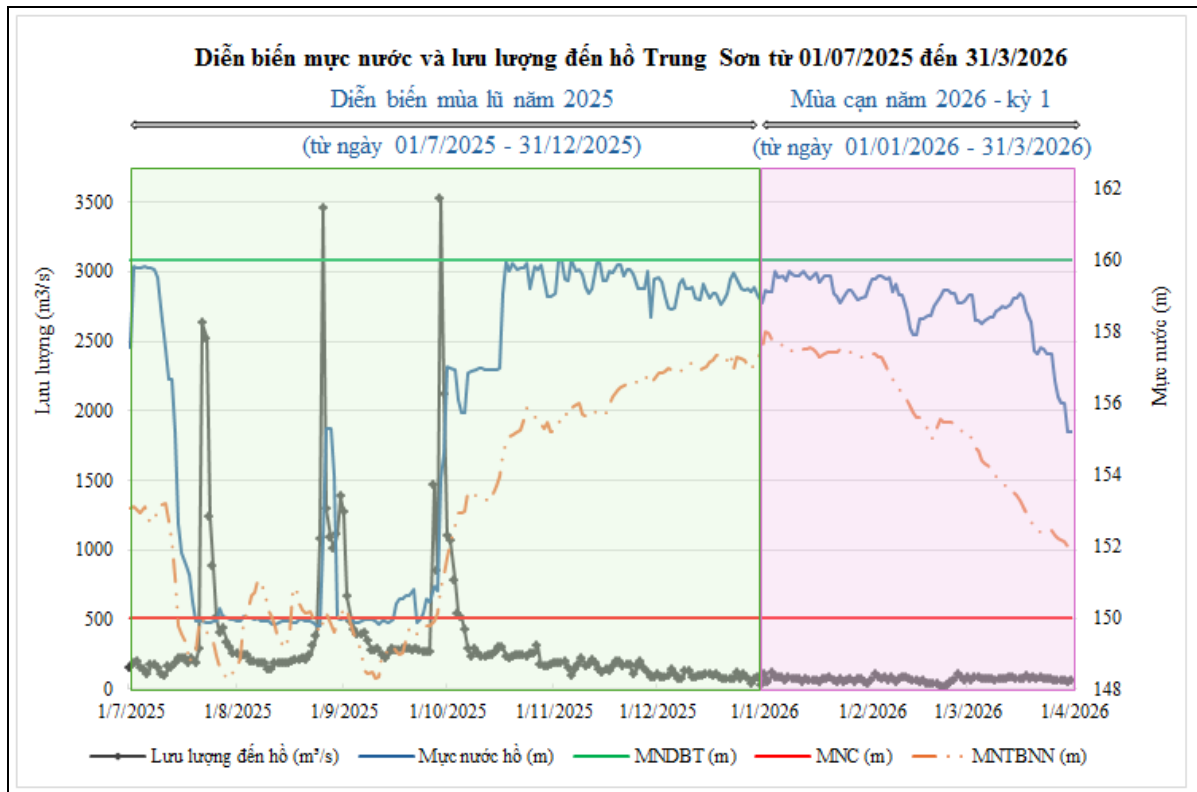
**Ngô Mạnh Hà**

<sup>6</sup> Các Văn bản: số 329/TTr-TNN ngày 28/11/2025, 3031/TNN-VP ngày 09/12/2025, 292/TNN-VP ngày 03/02/2026; 108/TTr-TNN ngày 10/4/2026.

<sup>7</sup> Các văn bản: số 235/TTr-TNN ngày 28/7/2025, số 377/TTr-TNN ngày 26/12/2025, số 217/TNN-VP ngày 02/02/2026.

**Phụ lục 1**  
**Diễn biến nguồn nước và thông tin lượng nước trữ tại các hồ chứa lớn,**  
**quan trọng trên lưu vực sông Mã**  
*(Kèm theo Báo cáo số /BC-TNN ngày tháng 4 năm 2026 của Cục Quản lý tài nguyên nước)*



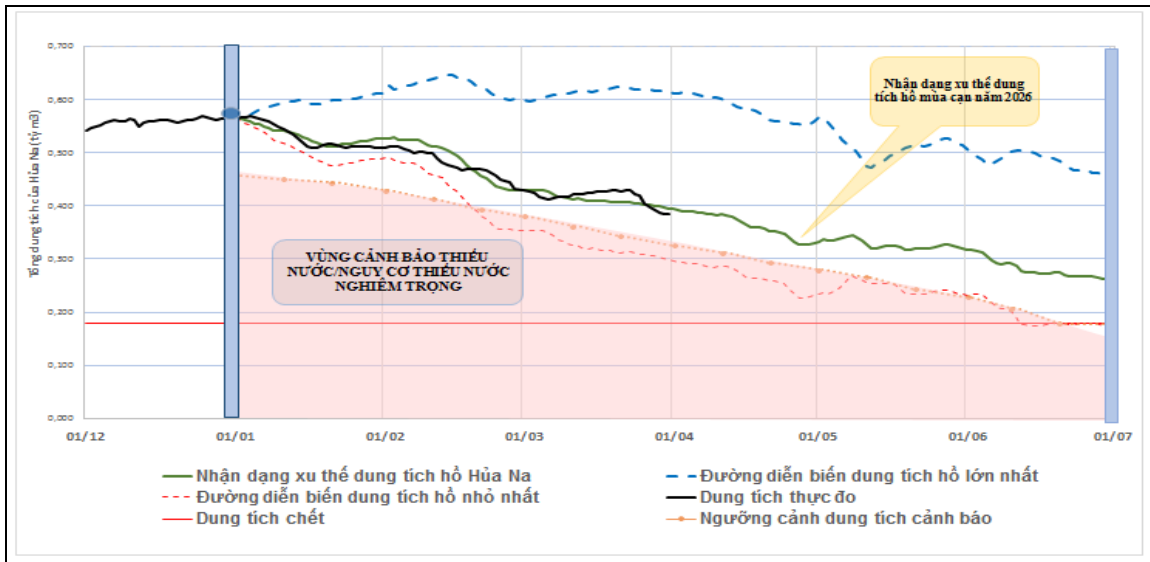


**Phụ lục 2**

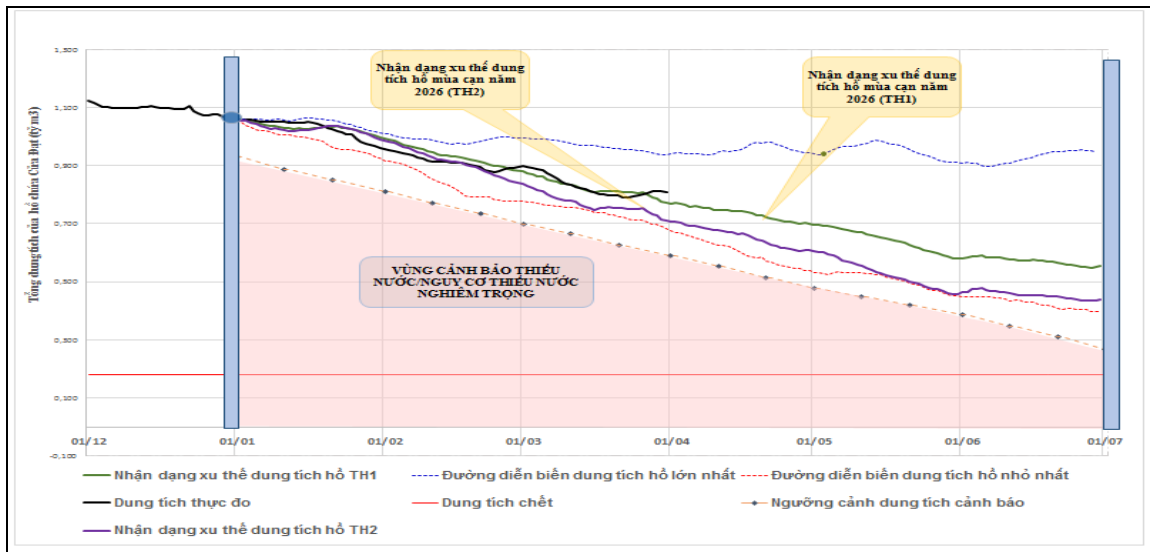
**Diễn biến tổng dung tích 03 hồ chứa lớn, quan trọng trên lưu vực sông Mã**  
 (Kèm theo Báo cáo số /BC-TNN ngày tháng 4 năm 2026 của Cục Quản lý tài nguyên nước)

STT	Tên hồ chứa	MNDB T (m)	Mức nước hồ (m) (31/03/2026)	Dung tích hồ (triệu m <sup>3</sup> )			
				Dung tích toàn bộ	Dung tích ngày 31/02/2026	So với dung tích toàn bộ (%)	So với KBNN đã công bố (%)
1	Cửa Đạt	110	101.06	1.450	810	56	102.04
2	Hủa Na	240	230.30	569,35	384	67,4	98.27
3	Trung Sơn	160	155.19	349	290	83	
	<b>Tổng</b>			<b>2.367,85</b>	<b>1.484,79</b>		

Diễn biến đường tổng dung tích 02 hồ chứa lớn, quan trọng trên lưu vực sông - Hồ Hủa Na:



- Hồ Cửa Đạt:

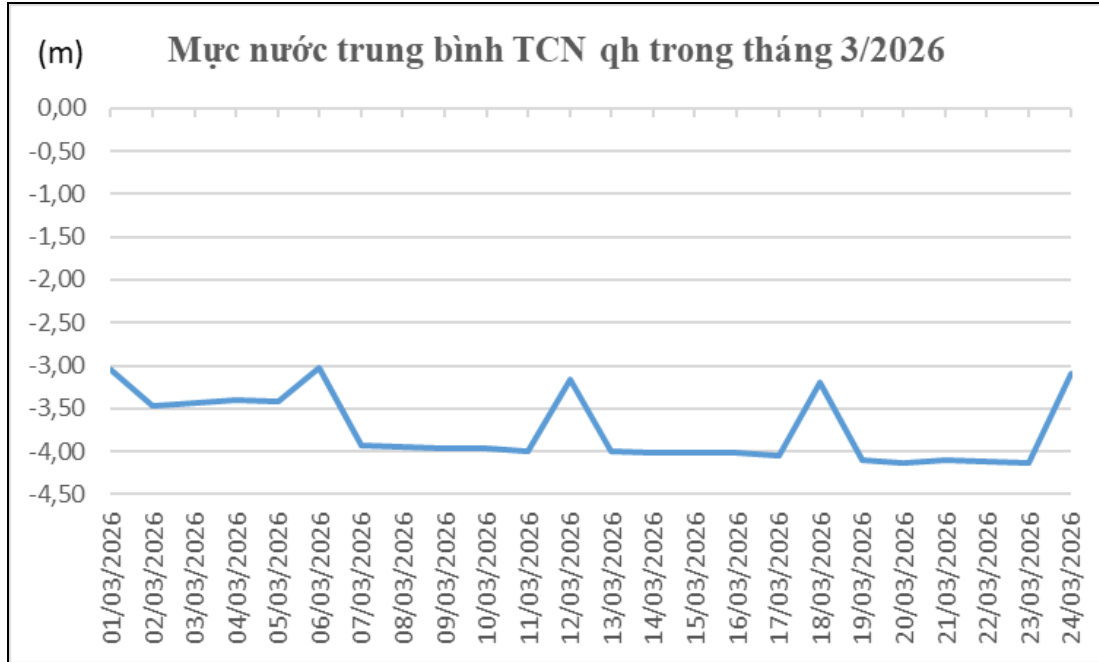


### Phụ lục 3

#### Diễn biến mực nước trung bình TCN qh, qp tại các công trình quan trắc trong tháng 3/2026

(Kèm theo Báo cáo số /BC-TNN ngày tháng 4 năm 2026 của Cục Quản lý tài nguyên nước)

- Diễn biến mực nước dưới đất TCN qh tháng 03 năm 2026 trong các giếng quan trắc



- Diễn biến mực nước dưới đất TCN qp tháng 03 năm 2026 trong các giếng quan trắc

